

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Thủ trưởng các Sở, ngành có thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Đợt 1).

Điều 2. Giao các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Bưu điện tỉnh Đắk Lắk (đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, là doanh nghiệp công ích được Nhà nước chỉ định theo Quyết định số 41/2011/QĐ-TTg, ngày 03 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ), triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích được quy định tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận: *kh*

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Bưu điện tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử (đăng tải);
- Lưu: VT, NC (N₅₀).



Võ Văn Cảnh

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH(Kèm theo Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 09/5/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƠN VỊ: SỞ TƯ PHÁP	
I.	Lĩnh vực Hành chính tư pháp
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam
3	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam
II.	Lĩnh vực hỗ trợ tư pháp
4	Cấp lại thẻ công chứng viên
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
6	Chuyển đổi văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
7	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
8	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
9	Đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng chuyển đổi
10	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng
11	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
12	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
13	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác sang tổ chức hành nghề công chứng trong tỉnh
14	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
15	Hợp nhất Văn phòng công chứng
16	Sáp nhập Văn phòng công chứng
17	Từ chối hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng (Trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)
18	Thành lập Văn phòng công chứng

19	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi
20	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi hoặc bị chuyển đổi, giải thể
21	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
22	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng
23	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
III.	Lĩnh vực Giám định tư pháp
24	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp đối với trường hợp bị hư hỏng hoặc mất
25	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: Tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của văn phòng, danh sách thành viên hợp danh
26	Chuyển đổi loại hình giám định tư pháp
27	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp
28	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp khi có thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định
29	Đăng ký hoạt động khi chuyển đổi loại hình giám định tư pháp
30	Thành lập Văn phòng giám định tư pháp
31	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp
32	Cấp Thử tư vấn viên pháp luật
33	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật
34	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
35	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
36	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
37	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài
38	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
39	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
40	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân

41	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
42	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
43	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
44	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
IV.	Lĩnh vực Lý lịch Tư pháp
45	Cấp phiếu lý lịch tư pháp (do cá nhân yêu cầu)
46	Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cá nhân yêu cầu trong trường hợp ủy quyền và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp số 2
47	Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 (do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội yêu cầu)
48	Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 2 (do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu)
V.	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý
49	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (đối với tổ chức)
50	Thay đổi đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
ĐƠN VỊ: SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
I	Lĩnh vực báo chí - xuất bản
1	Thủ tục Cấp phép hoạt động in
2	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động in
3	Thủ tục Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
4	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
5	Thủ tục Cấp đổi Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
6	Thủ tục Đăng ký hoạt động cơ sở in
7	Thủ tục Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in
8	Thủ tục Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
9	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
10	Thủ tục Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ Xuất bản phẩm
11	Thủ tục Cấp giấy phép xuất bản Bản in

12	Thủ tục Cấp giấy phép hợp báo
13	Thủ tục Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí
14	Thủ tục Thẩm định đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp thẻ nhà báo cho phóng viên các cơ quan Báo chí tỉnh Đắk Lắk
15	Thủ tục Thẩm định đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông đổi thẻ nhà báo cho phóng viên các cơ quan báo chí tỉnh Đắk Lắk
16	Thủ tục Thẩm định đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp lại thẻ nhà báo cho phóng viên các cơ quan báo chí tỉnh Đắk Lắk
17	Thủ tục Thẩm định hồ sơ cấp phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên Internet
18	Thủ tục Cấp giấy phép xác nhận đăng ký máy photocopy màu/ máy in có chức năng photocopy màu
II	Lĩnh vực bưu chính - Viễn thông
1	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
2	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
3	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
5	Thủ tục Cấp giấy phép bưu chính trong phạm vi nội tỉnh
6	Thủ tục xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
7	Thủ tục cấp Đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (TVRO)
III	Lĩnh vực công nghệ thông tin
1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công - Tổng dự toán dự án công nghệ thông tin (đối với dự án công nghệ thông tin do UBND cấp xã quyết định đầu tư theo thẩm quyền được UBND cấp trên giao)
2	Thủ tục thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án Công nghệ thông tin thuộc nhóm C (từ 03 tỷ đồng trở xuống)
3	Thủ tục thẩm định Đề cương - Dự toán chi tiết đối với hạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án
IV	Giải quyết khiếu nại - tố cáo
1	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu
2	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai
3	Thủ tục Giải quyết tố cáo

ĐƠN VỊ: SỞ XÂY DỰNG

I.	Lĩnh vực xây dựng
1	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng
2	Cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng
3	Cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình
4	Cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Kiến trúc sư, kỹ sư, giám sát thi công xây dựng công trình)
5	Tiếp nhận công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa, vật liệu xây dựng
6	Thẩm định đồ án Quy hoạch chuyên ngành
7	Thẩm định bản đồ địa hình, phục vụ cho việc lập quy hoạch và thiết kế xây dựng
8	Giải quyết khiếu nại lần đầu
9	Giải quyết khiếu nại lần hai
10	Giải quyết tố cáo
11	Chuyên quyền thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước
12	Bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước
13	Cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2
14	Cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (<i>Trường hợp nâng từ hạng 2 lên hạng 1</i>)
15	Cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng (<i>Trường hợp cấp thẳng không qua hạng 2</i>)
16	Cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng
17	Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam
18	Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam
19	Điều chỉnh giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam
20	Thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ chuyên nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật công nghiệp
21	Cấp chứng chỉ môi giới bất động sản
22	Giải quyết hồ sơ theo Nghị quyết 755/2005
23	Tiếp nhận nhà do cơ quan tự quản chuyển giao

24	Sao lục hồ sơ nhà đất
ĐƠN VỊ: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
I.	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
4	Giải thể trường trung học phổ thông
5	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học
6	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ - tin học
7	Giải thể trung tâm ngoại ngữ - tin học
8	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ - tin học
9	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp huyện
10	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia
11	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia
12	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia
13	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia
14	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia
15	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên
16	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên
17	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học
18	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học (<i>bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân</i>)
19	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên
20	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học

21	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non
22	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
23	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
24	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông
25	Cho phép hoạt động giáo dục đối với Trung tâm Giáo dục hòa nhập
II. Lĩnh vực hệ thống văn bản, chứng chỉ	
26	Cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc
27	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ
III. Lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo	
28	Giải quyết khiếu nại lần đầu
29	Giải quyết khiếu nại lần hai
30	Giải quyết tố cáo
ĐƠN VỊ: SỞ NGOẠI VỤ	
1	Thủ tục cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế do cơ quan, tổ chức Việt Nam tổ chức
2	Thủ tục cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế do tổ chức nước ngoài tổ chức
3	Cấp phép cho đoàn ra thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
4	Cấp phép cho đoàn ra thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Ngoại vụ
ĐƠN VỊ: SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	
A. LĨNH VỰC VĂN HÓA	
I. Điện ảnh	
1	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)
2	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim, (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập

	khâu).
II.	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
3	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật
4	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật
5	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc
6	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
7	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc
8	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam
9	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm
10	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam
11	Tiếp nhận thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan
III.	Nghệ thuật biểu diễn
12	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương
13	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
14	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
15	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
16	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
17	Cấp nhãn kiểm soát bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
18	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
IV.	Văn hóa cơ sở
19	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke
20	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường
21	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội
22	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn

23	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
24	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
25	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
26	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
V.	Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh
27	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh
28	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương
VI.	Nhập khẩu văn hóa phẩm nhằm mục đích kinh doanh
29	Thủ tục Phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu
30	Thủ tục Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu
31	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
VII.	Thư viện
32	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên
VIII	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ
33	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ
B.	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO
34	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao
35	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận
36	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng
37	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
38	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker
39	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình
40	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ đạo giải trí

41	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn
42	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao
43	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn Võ cổ truyền và Vovinam
44	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt
45	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ
46	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều bay động cơ
47	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện quyền anh
48	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo
49	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao
50	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo
51	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng
52	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo
53	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá
54	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn
55	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông
56	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin
57	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh.
C.	LĨNH VỰC DU LỊCH
58	Thủ tục: Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
59	Thủ tục Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
60	Thủ tục Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
61	Thủ tục Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch

62	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên
63	Thủ tục Thẩm định cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
64	Thủ tục Thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
65	Thủ tục Thẩm định cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
66	Thủ tục Thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
67	Thủ tục Thẩm định hồ sơ xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao, 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch và hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch
68	Thủ tục Thẩm định hồ sơ tái xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao, 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch và hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch
69	Thủ tục Thẩm định hồ sơ đề nghị Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế.
70	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam (Đắk Lắk)
71	Thủ tục: Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Đắk Lắk trong trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài; d) thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập.
72	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Đắk Lắk trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy
73	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam (Đắk Lắk)

74	Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam (Đắk Lắk)
75	Thủ tục Thủ tục cấp phép tổ chức hội chợ
76	Thủ tục Cấp biên hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch
77	Thủ tục: Cấp biên hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
78	Thủ tục Cấp lại biên hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
D.	LĨNH VỰC DI SẢN
79	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
80	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương
81	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập
82	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
83	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp
84	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
85	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích
86	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật
87	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật
88	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật